TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 89/2026/QĐST-HNGĐ	*Nghệ An, ngày 25 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 108/2026/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị L, sinh năm 1998.

Số căn cước công dân: 040198021633

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình G, sinh năm 1995.

Số căn cước công dân: 040095032130

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyên ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Đình G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Đình G thuận tình ly hôn.

- Về con: Giao cho chị Vũ Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Nguyễn Đăng K, sinh ngày 22/8/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Anh Nguyễn Đình G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Vũ Thị L mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng), kể từ tháng 3/2026 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Anh G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của các con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Đình G tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Đình G thỏa thuận chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Hoàn trả cho chị Vũ Thị L số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001514 ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 4 - Nghệ An;
- Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quỳnh Phú, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Diên Tuấn